

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/DS-ST

Ngày 29/9/2022

V/v: *Kiện đòi tài sản*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Tuyền, ông Hoàng Văn Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Chung Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Đặng Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 06/2022/TLST-DS ngày 27/01/2022 về “Kiện đòi tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-DS ngày 26/8/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2022/QĐST-DS ngày 14/9/2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Doãn C, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Tổ dân phố Vĩnh K, thị trấn Vĩnh L, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Đỗ Việt Đ, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Tổ dân phố Vĩnh T, thị trấn Vĩnh L, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt lần hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn anh Nguyễn Doãn C trình bày:

Ngày 02/5/2018, anh Đỗ Việt Đ có đến nhà anh vay số tiền là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Anh Đ có hẹn anh đến ngày 06/5/2018 sẽ trả toàn bộ số tiền đã vay, khi vay không thỏa thuận lãi suất, anh Đ có viết giấy kiêm nhận nợ. Đến hạn trả tiền, anh Đ không trả tiền cho anh, sau đó anh đã đòi anh Đ nhiều lần, nhưng anh Đ chỉ hứa hẹn trả cho anh. Nên anh khởi kiện yêu cầu anh Đỗ

Việt Đ phải trả cho anh số tiền đã vay gốc là 50.000.000 đồng, anh không yêu cầu tính lãi.

Trong quá trình giải quyết vụ án, xác minh tại địa phương được biết anh Đỗ Việt Đ, sinh năm 1987 có hộ khẩu thường trú và hiện tại cư trú sinh sống tại tổ dân phố Vĩnh T, thị trấn Vĩnh L, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Anh Đ hiện đang làm ăn ở địa phương, sáng đi, tối về nhà.

Toà án đã thực hiện thủ tục tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải. Nhưng anh Đ đều vắng mặt, Tòa án không tiến hành phiên hoà giải được. Do vậy Tòa án Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục C.

Nguyên đơn đề nghị giám định chữ ký, chữ viết của anh Đỗ Việt Đ. Tại Kết luận giám định số 967/GĐ-KTHS ngày 23/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Chữ viết, chữ ký ghi tên Đỗ Việt Đ bằng mực màu đen tại Giấy kiêm nhận nợ đề ngày 02/5/2018 ký hiệu A với chữ viết bằng mực màu đen tại “TỜ KHAI CHỨNG MINH NHÂN DÂN” số 814093, ghi ngày 18/3/2006, ký hiệu B1 (trừ chữ số tại mục “3. Số: 814093”, chữ viết tại mục “18. Các dấu vết riêng và dị hình:...”) và chữ ký dưới mục “NGƯỜI KHAI KÝ TÊN”); chữ viết, chữ ký ghi tên Đỗ Việt Đ bằng màu xanh tại “TỜ KHAI CHỨNG MINH NHÂN DÂN” số 070814093, ghi ngày 25/6/2018 ký hiệu B2 (trừ chữ viết tại mục “18. Các dấu vết riêng và dị hình:...”) là do cùng một người viết và ký. Chữ ký dưới mục “NGƯỜI KHAI KÝ TÊN” tại “TỜ KHAI CHỨNG MINH NHÂN DÂN” số 814093, ghi ngày 18/3/2006, ký hiệu B1 không cùng dạng với chữ ký trên tài liệu ký hiệu A nên không giám định.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Doãn C vắng mặt, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt anh C giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, anh yêu cầu anh Đỗ Việt Đ trả cho anh số tiền vay gốc là 50.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Về chi phí trưng cầu giám định anh đã nộp hết 3.250.000 đồng, anh yêu cầu anh Đỗ Việt Đ phải chịu chi phí trưng cầu giám định và hoàn trả lại cho anh.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và ý kiến về việc giải quyết vụ án: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, của Hội đồng xét xử đều thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng theo quy định Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng Dân sự, bị đơn không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 143, 144, 147, 161, 162, 227, 228, 235, 238, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 166, 468 và 357 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

Buộc anh Đỗ Việt Đ có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Doãn C số tiền 50.000.000 đồng.

Bị đơn phải chịu chi phí giám định và phải hoàn trả cho nguyên đơn;

Buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch; hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn anh Nguyễn Doãn C khởi kiện yêu cầu anh Đỗ Việt Đ, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố Vĩnh T, thị trấn Vĩnh L, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang trả số tiền vay ngày 02/5/2018 là 50.000.000 đồng. Xác định đây là tranh chấp kiện đòi tài sản, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi Toà án thụ lý vụ án, đã thực hiện thủ tục niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho các đương sự. Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do, căn cứ Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện:

Nguyên đơn anh Nguyễn Doãn C yêu cầu anh Đỗ Việt Đ trả số tiền vay gốc 50.000.000 đồng. Tại giấy kiêm nhận nợ do nguyên đơn cung cấp thể hiện: Ngày 02/5/2018 anh Đỗ Việt Đ vay của anh Nguyễn Doãn C số tiền 50.000.000 đồng, hạn trả tiền 06/5/2018, không thỏa thuận lãi suất.

Căn cứ vào giấy kiêm nhận nợ, kết luận giám định và ý kiến của nguyên đơn, có đủ cơ sở xác định ngày 02/5/2018 anh Đỗ Việt Đ vay của anh Nguyễn Doãn C số tiền 50.000.000 đồng.

Từ thời điểm vay tiền đến nay, không có tài liệu, chứng cứ thể hiện anh Đ trả tiền theo thỏa thuận, dù anh C đã đòi nhiều lần, nhưng anh Đ không trả tiền, nên anh C khởi kiện yêu cầu anh Đ trả số tiền vay gốc 50.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[3]. Về chi phí tố tụng: Yêu cầu giám định của nguyên đơn là có căn cứ, nên bị đơn phải chịu chi phí giám định và phải hoàn trả cho nguyên đơn.

[4]. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5]. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ vào:* Các Điều 26, 35, 39, 143, 144, 147, 161, 162, 227, 228, 235, 238, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 166, 468 và Điều 357 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- *Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Doãn C.

Buộc anh Đỗ Việt Đ có nghĩa vụ trả tiền cho anh Nguyễn Doãn C số tiền vay gốc là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

2. Về chi phí giám định: Anh Đỗ Việt Đ phải chịu tiền chi phí trưng cầu giám định và phải trả cho anh Nguyễn Doãn C số tiền là 3.250.000đ (Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Anh Đỗ Việt Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng)

Anh Nguyễn Doãn C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho anh C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.250.000 (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số AA/2021/0003644, ngày 26/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Mạnh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Tuyền Hoàng Văn Tấn

Hoàng Mạnh Tuấn